



Vượt rào TBT

HOÀNG LONG (Tổng hợp)

Đối với doanh nghiệp Việt Nam nói chung, đặc biệt là các doanh nghiệp xuất khẩu, các khó khăn và rào cản chính là môi trường cạnh tranh gay gắt, hệ thống chính sách kinh tế chưa đồng bộ,... và hiệp định TBT.

Khi muốn xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài, ngoài việc sản phẩm phải đáp ứng được các quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật trong nước còn phải phù hợp với các quy định và tiêu chuẩn kỹ thuật của các nước nhập khẩu. Điều này đã làm nảy sinh yêu cầu cần có sự phù hợp, tương thích giữa các quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật của các quốc gia khác nhau. Sau nhiều năm đàm phán, đến cuối vòng đàm phán Tokyo năm 1979 (vòng đàm phán Tokyo đã kéo dài từ năm 1973 đến 1979), hiệp định đa phương về các hàng rào kỹ thuật trong thương mại (Technical Barriers to Trade – TBT) đã được ký kết giữa các nước thành viên WTO.

Tìm hiểu về TBT

Mục đích của TBT bao gồm: *Thứ nhất*, bảo vệ sức khỏe và sự an toàn cho người tiêu dùng. *Thứ hai*, bảo vệ đời sống của động thực vật. *Thứ ba*, bảo vệ môi trường. *Thứ tư*, ngăn chặn các thông tin không chính xác. *Thứ năm*, các mục đích khác liên quan đến các quy định về chất lượng, hài hòa hóa...

Nguyên tắc cơ bản của TBT: TBT để ra các nguyên tắc chính khi ban hành các

quy định về kỹ thuật đối với hàng hóa, mỗi nước thành viên WTO đều phải đảm bảo rằng việc áp dụng các quy định theo các nguyên tắc chính như: không phân biệt đối xử, không cản trở thương mại, công khai minh bạch về các biện pháp kỹ thuật mà các nước sử dụng, hài hòa tiêu chuẩn quốc gia với các tiêu chuẩn quốc tế, thừa nhận lẫn nhau các kết quả thử nghiệm, kiểm tra, giám định chất lượng...

Các bên cam kết không tạo ra các rào cản về kỹ thuật đối với thương mại bằng cách: minh bạch hóa các quy định theo các nguyên tắc xây dựng chung; phân định rõ các tiêu chuẩn kỹ thuật và quy định kỹ thuật; hàng hóa phải được đối xử bình đẳng; xây dựng hệ thống hỏi, đáp thông tin về các yêu cầu kỹ thuật đối với sản phẩm hàng hóa ở mỗi nước; các hàng hóa chỉ có thể thiết lập các yêu cầu kỹ thuật khi liên quan đến vệ sinh, an toàn, điều kiện môi trường ...

Như vậy, các quy định về chất lượng, tiêu chuẩn hàng hóa phải đảm bảo có sự đối xử bình đẳng giữa các nước thành viên WTO, giữa hàng hóa sản



xuất trong nước và hàng hóa nhập khẩu. Hiệp định TBT yêu cầu các nước thành viên áp dụng tiêu chuẩn quốc tế như ngôn ngữ kỹ thuật thống nhất đối với tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa. Tuy nhiên, Hiệp định TBT không bắt buộc các nước phải áp dụng tiêu chuẩn quốc tế một cách như nhau, và không cho phép các nước đưa ra yêu cầu cao hơn tiêu chuẩn quốc tế, nếu không chứng minh được việc đưa ra như vậy là có căn cứ khoa học.

Đối tượng của Hiệp định TBT là các biện pháp kỹ thuật. Trong phạm vi điều chỉnh của hiệp định, các biện pháp kỹ thuật được chia thành 3 nhóm cụ thể sau:

- *Thứ nhất:* các quy định kỹ thuật. Đó là những quy định mang tính bắt buộc đối với các bên tham gia. Điều đó có nghĩa, nếu các sản phẩm nhập khẩu không đáp ứng được các quy định kỹ thuật sẽ không được phép bán trên thị trường.

- *Thứ hai:* các tiêu chuẩn kỹ thuật. Khác với các quy định kỹ thuật, các tiêu chuẩn kỹ thuật được đưa ra chủ yếu mang tính khuyến nghị, tức là các sản phẩm nhập khẩu được phép bán trên thị trường ngay cả khi sản phẩm đó không đáp ứng được các tiêu chuẩn kỹ thuật.

- *Thứ ba:* các thủ tục đánh giá sự hợp chuẩn. Các thủ tục đánh giá sự hợp chuẩn là các thủ tục kỹ thuật như: kiểm tra, thẩm tra, thanh tra và chứng nhận về sự phù hợp của sản phẩm với các quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật.

Các việc cần làm của doanh nghiệp để vượt qua TBT

Câu hỏi lớn đặt ra hiện nay là làm thế nào để hàng hóa của các doanh

nghiệp không bị tiêu hủy hay bị trả về khi xuất khẩu, không được lưu thông trên thị trường thế giới do không đạt các quy định kỹ thuật như các yêu cầu về an toàn vệ sinh thực phẩm, các quy định hạn chế chất thải nguy hại của nước nhập khẩu,...? Doanh nghiệp cần phải làm những gì để hàng hóa của mình có thể đáp ứng TBT và tham gia xuất khẩu được?

1. Biết và tuân thủ tiêu chuẩn của nước nhập khẩu, của liên bang hoặc khối quốc gia, tiêu chuẩn đồng thuận của ngành. Thiết kế của sản phẩm cần phù hợp với quy định của từng vùng, từng quốc gia muốn xuất khẩu đến. Đối với từng sản phẩm nhất định, từng khối quốc gia nhất định có những quy định bắt buộc riêng, ví dụ:

- *Hàng dệt may:* có quy định về hóa chất trong quy trình sản xuất (Chỉ thị số 2002/61/EC, 2003/53/EC, sử dụng tên hàng dệt và dán nhãn cho thành phần sợi, đóng gói (Chỉ thị số 96/74/EC, 96/73/EC của EU)...;

- *Đồ gỗ:* là các quy định bắt buộc đối với những tiêu chuẩn tối thiểu về đóng gói và chất thải đóng gói (chỉ thị 94/62/EC), tiêu chuẩn an toàn cho các sản phẩm nói chung được qui định (92/59/EC), dư lượng hóa chất trong quy trình chế tạo (REACH)...;

- *Các sản phẩm điện và điện tử:* là



các quy định đối với hóa chất trong thành phần của sản phẩm (RoHS) và quá trình chế tạo (REACH), bảo vệ môi trường (WEEE và RoHS), dấu CE (2004/108/EC, 2006/95/EC, 2004/22/EC)...

Ngoài ra, còn có một số quy định tự nguyện, không mang tính chất bắt buộc nhưng sẽ làm tăng tính cạnh tranh của sản phẩm như thiết kế thân thiện với môi trường, các tiêu chuẩn ISO và tiêu chuẩn tư nhân.

2. Áp dụng các hệ thống quản trị và thực hành tốt các hệ thống này.

Các hệ thống được áp dụng phổ biến có thể kể đến như sau:

- Hệ thống quản trị chất lượng ISO 9001:2000

- Hệ thống quản trị môi trường ISO 14001:2000

- Hệ thống thực hành sản xuất tốt GMP (Good Manufacturing Practices)

- Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn HACCP (Hazard Analysis Critical Control Point)

- Tiêu chuẩn về trách nhiệm xã hội SA 8000

Theo đặc thù riêng của từng doanh nghiệp mà lựa chọn áp dụng hệ thống ISO 9001:2000, ISO 14001:2000, GMP, HACCP hay SA 8000,... Chẳng hạn

các tổ chức trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia vào chuỗi cung cấp thực phẩm bao gồm các cơ sở nuôi trồng, đánh bắt, chế biến thực phẩm và các doanh nghiệp làm dịch vụ về thực phẩm nên áp dụng ISO 22 000, tiêu chuẩn này tích hợp ba tiêu chuẩn ISO 9001: 2000, GMP và HACCP. Các doanh nghiệp may mặc có thể áp dụng các hệ thống ISO 9001:2000, ISO 14001:2000, SA 8000.

Hiện nay, quy định của WTO không bắt buộc các nước phải áp dụng tiêu chuẩn quốc tế như nhau do trình độ phát triển khác nhau. Nhưng nếu áp dụng tiêu chuẩn hàng hóa dưới mức tiêu chuẩn quốc tế sẽ khiến người tiêu dùng không an toàn trong sử dụng hàng hóa. Mặt khác, khi tiêu chuẩn quá thấp, hàng hóa nước ngoài tràn vào sẽ khiến cho người tiêu dùng Việt Nam không được bảo vệ, các doanh nghiệp Việt Nam khó giữ được ngay cả trên "sân nhà".

Các quốc gia thường áp dụng các rào cản kỹ thuật là Nhật Bản, Mỹ, EU. Trong đó, Nhật Bản thường yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật cao, do hệ thống tiêu chuẩn của họ có những chuẩn riêng, không theo hệ thống ISO. Các tiêu chuẩn của Mỹ về môi trường rất khắt khe, các yêu cầu về an toàn cũng rất khác nhau giữa các bang. Còn với EU lại tuân theo các tiêu chuẩn bảo vệ người tiêu dùng (như hóa





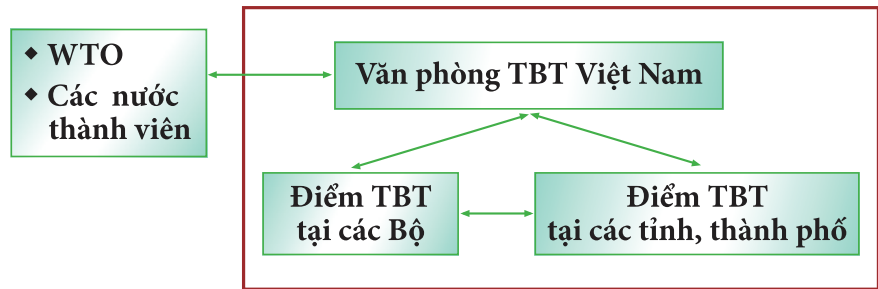
chất, tồn dư thuốc bảo vệ thực vật)...
 Tùy từng thị trường mà các doanh nghiệp xác định hướng cho phù hợp. Ngoài ra, các doanh nghiệp nên tăng cường liên kết, trao đổi thông tin thông qua các hiệp hội để có tiếng nói chung gửi đến cơ quan quản lý đảm bảo tính chính xác, cân bằng quyền lợi...; chủ động nghiên cứu để xuất với các cơ quan quản lý các biện pháp chính sách phù hợp hỗ trợ, bảo vệ sản xuất...

Cùng lúc với việc áp dụng các tiêu chuẩn, doanh nghiệp cần theo dõi việc sử dụng sản phẩm, đánh giá khiếu nại, hỏi thông tin, phản hồi của khách hàng cũng như các hỏi đáp thông báo của nhà bán lẻ, các báo cáo về vấn đề an toàn để có những sửa chữa kịp thời. Mặt khác doanh nghiệp nên xây dựng chiến lược nghiên cứu phát triển sản phẩm mới để không ngừng cải tiến và đổi mới sản phẩm làm cho sản phẩm thích nghi với yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

3. Công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy

- Tiến hành thử nghiệm nội bộ, thử nghiệm bên ngoài, kiểm tra và cải tiến

TỔ CHỨC MẠNG LƯỚI TBT



cho đến khi đạt yêu cầu; tiến hành đánh giá.

- Đăng ký hợp quy, hợp chuẩn và công bố tại các cơ quan có thẩm quyền (tại các Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quatest 3, các tổ chức khác trong và ngoài nước khác).

- Công bố rộng rãi thông tin tới khách hàng và các cơ quan chức năng bằng các phương tiện truyền thông.

Trình tự thủ tục công bố hợp chuẩn và công bố hợp quy thực hiện theo quy định của Quyết định 24/2007/QĐ-BKHCN ban hành ngày 28/9/2007 về việc quy định về chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy và công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy.

Hệ thống thông tin TBT hỗ trợ doanh nghiệp

Hiện nay, Chính phủ đã thành lập Ban liên ngành về TBT gồm đại diện của các bộ, ngành có chức năng tư vấn cho Chính phủ và các cơ quan có liên quan trong việc thực thi các nghĩa vụ cũng như cam kết đối với Hiệp định TBT. Văn phòng TBT Việt Nam đã được thành lập làm đầu mối thông tin. Tại các tỉnh đều có điểm hỏi đáp về TBT đặt tại Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh. Tất cả các văn phòng và điểm hỏi đáp về TBT đều có trang web trả lời các câu hỏi liên quan đến TBT của các doanh nghiệp. □

Điểm hỏi đáp TBT tại Thành phố Hồ Chí Minh

**Phòng TBT - Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng
 Sở Khoa học và Công nghệ TP. HCM**

ĐT: (08) 39 300 972 - 39 307 203 (Ext.17)

Email: tbthcm@chicuctdc.gov.vn; tbt.skhcn@tphcm.gov.vn

Website: www.chicuctdc.gov.vn ; www.tbthcm.org.vn



Rượt đuổi mỹ nữ

Để chữa bệnh béo phì, bác sĩ kê đơn cho Tuấn 6 viên thuốc. Đêm đầu, sau khi uống thuốc, chàng trai mơ thấy mình bị đắm tàu và dạt vào một đảo hoang, ở đấy có một cô gái tuyệt đẹp. Anh rượt theo cô ta khắp đảo, nhưng không thể nào bắt kịp. Thức dậy, mồ hôi vã ra như tắm. Cuộc rượt đuổi lại diễn ra trong những đêm kế tiếp. Kết quả, anh ta sút 25 kg.

Bạn của Tuấn là Tú thấy vậy cũng đến chữa bệnh. Sau khi uống thuốc, Tú cũng mơ lạc vào đảo hoang, nhưng không có cô gái nào cả mà chỉ có đám thổ dân hung dữ đuổi anh chạy bán sống bán chết. Rồi Tú cũng sút được 25 kg.

Khi Tú đến than phiền về điều này, ông bác sĩ mỉm cười:

- Có gì đâu, Tuấn đến gặp tôi ở phòng mạch tư và trả bằng tiền mặt. Còn anh thì đến bệnh viện với thẻ bảo hiểm y tế.